

LÊ VĂN CƠ



NÚI QUẢY SÔNG CÀY



KIM DŨNG

43B
NGOC - ANH

TRUYỆN DÂN GIAN

NÚI QUẢY SÔNG CÀY

(IN LẦN THỨ HAI)

LÊ VĂN CƠ kể
PHAN DOÃN vẽ

NHÀ XUẤT BẢN
KIM ĐỒNG
HÀ NỘI - 1978

TIỀNG miền quê tôi không nói « gánh », mà nói « quảy ». Núi « Quảy » là quả núi có người đã quảy từ đồng bằng vào miền núi. Sông « Cày » là dòng sông do con vật kéo cày, đường cày to mà sâu, tạo thành lòng sông dẫn nước vào miền khô cạn.

Núi Quảy ở đâu? Trên con đường từ chợ Côm vào chợ Nưa⁽¹⁾, bên kia cánh đồng sát chân núi, cạnh bờ suối trong, có hai quả núi. Đứng trên đường trông vào, thấy hai quả núi cách nhau chỉ độ một đôn gánh. Đó là núi Quảy. Người địa phương còn gọi là « núi làng Đồng Phồ ». Sông Cày cũng chảy từ đây vào làng Đồng Phồ. Đồng Phồ hiện nay cách núi Quảy chừng nửa ngày đường.

Ai quảy núi kia? Ai cày sông nọ? Chuyện dài đây! Khi bé, tôi được bà tôi vừa nấu cơm vừa kể cho nghe, thường cơm chín thì chuyện mới hết.

Bà tôi kể rằng :

Thời xưa, Đồng Phồ là nơi xóm làng đông đúc, đông điền rộng rãi. Dân đông nhưng nghèo, đông rộng nhưng quanh năm khô hạn. Trong làng toàn nhà tranh, ngoài đồng toàn khoai đậu. Trời không có mưa, không có nước cấy lúa.

Đầu làng Đồng Phồ có một quả núi. Cuối làng cũng có một quả núi giống như vậy. Các miền khác có núi là có lợi, làng Đồng

(1) Thuộc tỉnh Thanh Hóa.



Đông Phô là nơi xóm làng đông đúc.

Phò có hai quả núi mà chẳng ích lợi gì. Sáng sớm mặt trời mọc, quả núi đầu làng che mặt nắng, ánh sáng không chiếu được vào làng. Xê chiều, mặt trời chuyển sang phía tây, quả núi cuối làng lại che mặt nắng. Ngày ở đây ngắn chẳng đày gang, mà đêm thì dài dằng dặc. Hai quả núi này chẳng mọc được cây cối, dân làng vẫn phải vào tận rừng Nura kiếm củi về đun, tìm củ nâu nhuộm áo. Núi nhỏ nhưng nhiều hang hốc. Chuột, cáo chui rúc trong đó, đêm đêm bò ra phá hoại mùa màng, bắt gà bắt vịt. Trên mỗi quả núi có một con ma đói chuyên làm cho người ta ốm, rồi bắt cúng lễ mới cho khỏi.

Dân làng ghét hai quả núi lắm. Người ta rủ nhau lập hang, giết giồng chuột, giồng cáo. Nhưng giết chẳng hết, mà nó sinh sôi nảy nở càng nhiều. Có người định san bằng hai quả núi đi. Nhưng dân làng nghèo đói, hàng ngày phải vào rừng Nura kiếm củi bán lấy tiền mua gạo, ai còn công đâu mà lo chuyện san phẳng hai quả núi.

Dưới chân quả núi đầu làng có một căn nhà lá vách đồ đồ xiêu, mái tranh dột nát. Trong nhà có một bà góa, tuổi đã già, mắt kém. Bà chỉ có một con trai. Bỏ cậu bé này tên là Tô, nên người làng gọi cậu là Tô con. Tô con từ mười tuổi đã phải theo người làng vào rừng Nura gánh củi bán lấy tiền nuôi mẹ. Về sau cả đời Tô con sống nhờ rừng Nura nên người ta đặt cho cậu cái tên chính thức là Tô Nura.

Khi ít tuổi, Tô Nura đã cao lớn khỏe mạnh, ngực nở, lưng to, vai u lên như hai cái hoa chuối. Cậu dãi nắng dầm sương lâu ngày, mặt đen sạm lại, nhìn bóng như lên nước. Hai chân quen trèo đá lội bùn nên da bàn chân dày lên, chạy trên đá sỏi cũng không đau.

Hàng ngày Tô Nura ra đi từ sáng sớm. Mãi tới mò mới bán xong củi, mua gạo đem về cho mẹ nấu cơm.



Mãi tôi mò, mới bán xong củi.

Về sau trời hạn mãi không mưa, khoai đậu ngoài đồng bị chuột trong núi ra phá hoại càng nhiều, ma đói trên hai quả núi càng hoành hành, dữ tợn. Người chết rất nhiều. Gạo mỗi ngày một đắt, Tô Nura phải có gánh củi nặng hơn mới đủ ăn.

Ngày tháng trôi qua, càng về sau gạo càng đắt. Gạo đắt thì gánh củi của Tô Nura càng phải to. Gánh củi càng to thì Tô Nura càng phải cao lớn, to béo khỏe mạnh hơn. Bước chân của Tô Nura dài bằng mười bước người thường. Người trong làng đều ngạc nhiên. Về sau, mỗi khi Tô Nura gánh củi ra khỏi rừng Nura, đi một lát là bóng người và bóng hai bó củi bằng hai cây rơm đã ngã vào làng.

Đến năm Tô Nura mười bảy tuổi thì chẳng ngôi nhà nào chứa nổi Tô Nura, cơm nổi mười lăm cũng chưa no bụng Tô Nura. Gánh củi rừng không đủ nuôi sông Tô Nura nữa.

Muôn sinh sống, nhất định phải lấy nước vào đồng để cấy lúa, phải trừ chuột bọ trong hai quả núi, phải tiêu diệt loài yêu quái, phải làm cho ngày dài thêm, đêm ngắn lại. Muôn thế phải vứt bỏ quả núi đầu làng và quả núi cuối làng đi.

Tô Nura giận hai quả núi từ lâu. Mỗi ngày gánh củi nặng từ xa về, thấy hai quả núi sừng sững như trêu chọc, cậu tức lắm. Có lúc Tô Nura muốn đá cho chúng một cái cho đá hờn.

Một lần Tô Nura rủ trai làng đem cuộc thương lên đào sạt quả núi xuống. Nhưng ngủ một đêm, ngày mai núi lại y nguyên. Người đào, núi lại mọc! Người lại đào, núi lại mọc lần nữa! Tô Nura biết đó là do ma đói trên núi giờ trò làm hại. Đào núi không được, Tô Nura đã tức lắm, người làng lại còn chê nhạo. Họ nói :

— Anh Tô Nura ơi! Anh cao hơn cây sào, anh to bằng bồ thóc, anh ăn hết nổi mười lăm cơm, anh gánh gánh củi to như hai cây rơm... sao anh không gánh quách hai quả núi vào rừng Nura có tiện không?



Bỗng một người cao lớn mặc áo thụng chàm.

— Chỉ có Tô Nura gánh nó đi là hơn cả!

— Tô Nura có sức khỏe để làm gì?

Những hôm cùng đi rừng, chuyện trò một lúc, rồi người ta lại quay vào chuyện nói đùa Tô Nura:

— Anh cao như cây sào ời! Anh lấy đòn xóc mà xóc quả núi ấy đi xem nào!

— Anh to như bồ thóc ời! Hai quả núi chỉ cao hơn anh có một cái ngọn thôi mà! Gánh đi mới tài!

Bọn trai tráng hăng hơn:

— Tô Nura ời! Cậu gánh đi, chúng mình sẽ đỡ hộ hai đầu!... Tô Nura nghĩ bụng: « Gánh hai quả núi vào rừng Nura à? Gánh làm sao được! Mình tuy cao lớn khỏe mạnh, nhưng núi đá nặng hơn bó củi, mà có gánh được thì kiếm đâu ra thứ đòn xóc gánh khỏi gãy! Vả lại trên núi còn yêu quái, để đâu chúng đã chịu cho mình gánh núi của chúng đi! ».

Hôm ấy vào rừng bó củi xong, Tô Nura ngồi trên tảng đá suy nghĩ, tức giận hai quả núi. Ngồi lâu cậu thiu thiu chớp mắt. Bỗng một người cao lớn mặc áo thụng chàm, đầu râu tóc bạc, đi tới trước mặt Tô Nura. Ông tự xưng là thần núi Nura, nói với Tô Nura rằng: — « Tô Nura ời Tô Nura! Cháu muốn gánh núi từ làng cháu vào đây thì phải có cái đòn xóc làm bằng thân cây gỗ lim trăm tuổi ở cánh rừng phía bắc. Muốn lấy được cây gỗ lim đó, cháu phải có sức khỏe làm cho con voi chèo ngà dưới gốc cây chịu hàng phục. Cháu nhớ không được giết hại nó. Nó chết thì sự không thành ».

Tô Nura tỉnh dậy, mặt trời đã xế chiều. Mùi hương của hoa rừng còn phảng phất xung quanh, nhưng ông thần đã biến mất.

Tô Nura mừng, vì theo lời thần nói thì hai quả núi kia có thể gánh được! Tô Nura ngại, vì việc khó quá! Bao nhiêu năm sống



Về nhà mẹ hỏi duyên có làm sao mà buồn rầu.

với rừng Nura, Tô Nura biết voi là giống khỏe mạnh và dữ tợn. Nhất lại là giống voi chèo ngà. Đã thế lại còn không được đánh chết nó. Tô Nura suy nghĩ, tư lự.

Về nhà mẹ hỏi duyên có làm sao mà buồn rầu. Tô Nura kể lại chuyện gặp thần núi Nura cho mẹ nghe. Nghe xong, mẹ giận Tô Nura :

— Con to lớn như vậy, mà sợ cả con voi !

Tô Nura thưa :

— Con đã nghe những người đi đẵn gỗ nói rằng : muốn trị được con voi này phải có sức mạnh một ngày tay không vặt ngà một trăm cây rừng !

Mẹ hỏi vặn :

— Cây rừng thiếu gì ! Sao con không vào đó mà tập ngà cây ?

Tô Nura nói :

— Con sợ đi lâu ngày không ai nuôi mẹ.

Bà mẹ tỏ ý buồn :

— Không ngờ con lại thế ! Con ở nhà nuôi mẹ để mẹ nhìn dân làng khổ sở, phỏng mẹ có yên tâm không ? Bỏ con chết sớm, mẹ con ta sống được là nhờ dân làng giúp. Bây giờ con vì việc dân làng mà đi thì mẹ không lo chết đói !

Tô Nura vào rừng, chọn nơi có nhiều cây lớn, bắt đầu tập ngà cây bằng tay không. Hôm đầu tiên, cậu ôm gốc cây lay đi lay lại, cõ hết sức để quật cây xuống. Nhưng cả ngày chẳng ngà được cây nào. Trái lại, tay chân mình mảy đau như dằm, mồ hôi đầy mặt. Tô Nura nằm ngất đến sáng hôm sau, khi tỉnh dậy mình đau ê ẩm. Cậu nghĩ : « Khó lòng vặt ngà được cây. Hay là về thôi ! ». Nhưng lại nghĩ : « Về thì hai quả núi kia làm sao mà gánh đi được ! Không, phải tập kỳ được mới nghe ! ».



... bắt đầu ngã cây bằng tay không.

Thế rồi, cậu đứng dậy bắt tay vào gốc cây, ra sức lung lay, quật đi quật lại, ngọn cây lao đao. Cả ngày hôm đó, cậu chỉ vật ngã được một cây. Tập hai tháng liền ròng rã mà mỗi ngày cũng chỉ mới vật ngã được năm mười cây. Cậu nóng ruột, nghĩ thầm : « Đợi đến bao giờ mới vật ngã được mỗi ngày trăm cây ? Hay là cứ đi thẳng vào rừng phía bắc, đánh nhau với voi xem sao ! Sức này há sợ gì voi chéo ngà ! ». Cậu sửa soạn ra đi nhưng không yên lòng cậu lại nghĩ : « Phải tập ngã cây mới ăn chắc, việc lớn không thể làm liều, kéo sau lại hồi hận ! ». Rồi cậu nhớ lại trong suốt mấy tháng vừa qua dân làng đã hết sức giúp đỡ hai mẹ con cậu khiến cậu càng thêm vững lòng.

Thế rồi Tô Nura lại tiếp tục ngã cây bằng tay không. Năm tháng sau, mỗi ngày Tô Nura đã vật ngã được trăm cây lớn.

Tô Nura tìm vào cánh rừng phía bắc. Cây lim trăm tuổi to lắm, ba bốn người ôm không xuể, đứng chênh vênh trên đồi. Tô Nura chưa kịp xem con voi ở đâu, thì nó đã thành linh chạy xổ ra, vươn cao đôi ngà chéo định cặp ngang lưng Tô Nura để quật chết. Tô Nura vội tránh ra, con voi giơ chân toan xéo Tô Nura. Cậu đâm vào chân nó, rồi quần nhau với nó cho đến tối mà vẫn không tiến sát vào gốc cây lim được. Ngày hôm sau, Tô Nura lại đánh nhau với con voi. Cuộc giao chiến kịch liệt, cây cối trên đồi đổ gãy rào rào, hươu nai chạy tán loạn, chim chóc hoảng sợ bay tan tác. Đánh mãi tới chiều, Tô Nura càng đánh càng hăng. Con voi đuối sức, liền quỳ xuống hàng phục. Nhớ lời thần dạy, Tô Nura không giết con voi chéo ngà. Cậu vẫy tay bảo nó đứng dậy.

Con voi vừa nãy dữ như vậy mà bây giờ thì một phép, Tô Nura bảo gì nó cũng phải theo.

Hôm sau, Tô Nura cùng con voi ngã cây lim xuống. Cậu buộc dây cho voi kéo xuống chân núi, kéo về làng Đồng Phô.



... thì nó đã thành linh chạy ra.

Dân làng già trẻ lớn bé đổ ra xem. Bọn trai trẻ đem rìu búa cắt nửa cây lim, đeo cho Tô Nura một cái đòn xóc. Đòn xóc to hơn cột đình, chẳng ai khênh nổi, nhưng Tô Nura chỉ một tay cầm bổng lên như cầm cây gậy nhỏ mà thôi.

Tô Nura đem đòn xóc ra quả núi đầu làng. Cậu xóc một đầu vào ngang quả núi, nâng bổng nó lên. Giồng ma đói trên núi vội vàng hiện ra mặt xanh mồm đỏ, cùng với lũ chuột, lũ cáo xông vào cắn Tô Nura. Tô Nura bặn hai tay giữ một đầu đòn xóc, không làm gì được, đành phải bỏ quả núi xuống.

Tô Nura căm tức vô cùng, cậu vò đầu bứt tai, chẳng nhẽ chịu thua giồng yêu quái! Tô Nura nhớ ông thần núi Nura, cậu vào rừng đi tìm. Ông thần đầu râu tóc bạc, mặc áo thụng chàm, đứng trên đỉnh núi bảo Tô Nura rằng: « Giồng yêu quái sợ máu dê, máu chó! ». Tô Nura mừng rỡ về bàn với dân làng chuẩn bị chu tất. Hôm sau, Tô Nura vác đòn xóc ra đi gánh núi. Dân làng già trẻ trai gái đi theo, người vác gậy, người cầm dao, người thì mang những ống tre đựng máu chó máu dê. Tô Nura xóc đòn xóc vào quả núi đầu làng, rồi xóc nốt ngang sườn quả núi cuối làng. Giồng ma đói mặt xanh mồm đỏ lại dẫn chuột và cáo ra, định cắn Tô Nura. Dân làng thấy vậy xô vào đuổi đánh yêu quái, té máu dê máu chó vào mặt chúng. Chúng biến hết. Trai tráng kéo nhau đỡ hai đầu quả núi, đi theo Tô Nura. Tô Nura cao lêu nghêu, hai quả núi cao lêu nghêu, đi đến đâu che mặt cả vùng đó. Tô Nura nhắm phía rừng mà đi. Lúc đầu nặng nhưng còn đi được. Về sau hai quả núi đè trĩu xuống, đòn xóc giết chặt vào vai Tô Nura; mặt Tô Nura đỏ như mặt trời mọc, lưng đau xoắn như sắp gập lại, hai đầu gối như muốn khụy xuống, hai bàn chân nhấc lên rất khó nhọc. Tô Nura thở phì phò, hơi thở bay dạt ngọn cây như gió thổi. Nhưng Tô Nura vẫn cố nhích chân đi, vẫn nhích đi từng bước. Mỗi bước chân thành một cái ao, ao nọ cách ao kia



Hôm sau, Tô Nửa... ngả cây lim xuống.

hàng mẫu đất. Dân làng theo sau hò reo, xúm nhau vào nâng đỡ hai đầu. Tô Nura nghiêng rặng bước đi. Tiếng reo hò càng sau làm cậu thêm sức mạnh.

Chập tối, Tô Nura vào tới chân núi Nura, vừa mắc con suối chắn ngang. Suối rộng, vai gánh nặng, Tô Nura thấy đặt núi xuống đây cũng được rồi, bèn hạ núi xuống. Người các làng lân cận thấy hai quả núi mới quảy đến nên gọi là « núi Quảy ». Có người biết hai núi đó vốn ở làng Đông Phô nên gọi là núi Đông Phô.

Dân làng Đông Phô vui mừng phấn khởi trở về làng. Làng quang đãng, sáng sớm có ánh sáng mặt trời chiếu vào ; chiều hôm mặt trời lặn tận đáy chân trời xa tít. Ở đây, trước kia đêm dài ngày ngắn, bây giờ ngày dài đêm ngắn.

Tai nạn do hai quả núi gây nên từ nay thế là hết. Yêu quái cũng chẳng còn.

Nhưng đồng điền còn khô cạn. Cây lúa vẫn chết khô. Ông trời vẫn cô tình không mưa. Dân làng vẫn đói khổ. Tô Nura không yên tâm. Cậu buồn rầu nằm ghé bên con voi chèo ngà, thiu thiu ngủ. Ông thần núi Nura lại hiện đến. Ông chỉ vào con voi bảo Tô Nura : « Nó có thể kéo một đường cày thành con sông ! ». Nói rồi, ông vẫy tay áo biến mất. Tô Nura tỉnh dậy. Cậu mừng rỡ, về nói lại cho dân làng nghe lời thần. Dân làng đem nửa cây lim trăm tuổi còn lại, đẽo một cái cày và một cái vai cày, giao cho Tô Nura. Tô Nura bắt vai cày lên vai voi, dùng chảo lớn buộc vào cày, rồi bảo voi : « Voi ơi voi ! Voi kéo cày về làng Đông Phô, dẫn nước về cho làng cày cấy ! Voi nhé ! ». Con voi ngoan ngoãn bước đi. Mũi cày sục sâu xuống đất hơn một trượng ⁽¹⁾, rộng hai trượng. Voi từ suối nước rừng Nura đi về phía Đông Phô. Đường cày dẫn nước

(1) Một trượng dài bằng bốn mét.



Dân làng theo sư...



Đường cày dẫn nước về phía Đồng Phồ.

về phía Đồng Phồ. Lúa đồng đang khô héo, nước tràn vào ruộng, lúa lại xanh tươi. Nước chan hòa lai láng, nước làm mát dịu đất khô. Dân làng mát ruột vui mừng không tả nổi. Các cụ già đứng nhìn ngẫm nghĩ rồi gọi con sông đó là « sông Cày ». Người làng cũng gọi theo.

Bà tôi kể đến đây thì cơm chín. Vừa đi dọn cơm, bà tôi vừa nói câu cuối cùng : « Núi Quảy còn đó, sông Cày còn đó mà ông Tô Nưa cũng hãy còn ở trên núi Nưa ấy ! Ông ta không chết ! ».

BIÊN TẬP : HOÀNG NGUYỄN CÁT — TRÌNH BÀY : THY NGỌC
SỬA BẢN IN : Y NGUYỄN

In 50.200 cuốn tại Nhà máy in Trần-Phú, TP. Hồ-Chí-Minh
Khổ : 14,5 × 20,5 — Số in 110/77 — Số xuất bản : 04/KĐB
In xong ngày 25-11-1977 — Gởi lưu. chiều tháng 12-1977.

Giá : 0đ18

43-B